

Số: ~~127~~/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 31 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch thanh tra chuyên ngành  
khoa học và công nghệ năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 của Chính phủ Quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 213/2013/NĐ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành khoa học và công nghệ;

Căn cứ Công văn số 1252/BKH-CN-TTra ngày 04/5/2018 của Bộ Khoa học và Công nghệ về phối hợp triển khai thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ năm 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 46/TTr-SKH-CN ngày 10/7/2018, Công văn số 295/SKH-CN-Ttra ngày 19/7/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch thanh tra chuyên ngành khoa học và công nghệ năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**I. Mục đích, yêu cầu**

**1. Mục đích**

**1.1. Thanh tra các dự án thuộc Chương trình “Hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiến bộ KH&CN phục vụ phát triển KT-XH nông thôn miền núi” (Chương trình nông thôn miền núi)**

Đánh giá toàn diện việc quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi (Chương trình NTMN), khắc phục những tồn tại trong cơ chế quản lý. Phát hiện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân trong việc triển khai thực hiện dự án. Phát huy, nhân rộng nhân tố tích cực trong việc quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình NTMN; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các dự án thuộc Chương trình NTMN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**1.2. Thanh tra chuyên đề về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng xăng dầu**

Thực hiện trách nhiệm kiểm soát của cơ quan quản lý nhà nước về đo lường, chất lượng đối với xăng dầu. Nhằm nâng cao nhận thức và ý thức của các tổ chức,

cá nhân đối với việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu. Phát hiện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động kinh doanh nhằm bảo vệ quyền, lợi ích của doanh nghiệp, người tiêu dùng, đồng thời, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu.

### **1.3. Thanh tra chuyên đề về sử dụng mã số mã vạch (MSMV)**

Khẳng định vai trò kiểm soát của cơ quan quản lý nhà nước về MSMV. Tạo bước chuyển biến về nhận thức và hành động của các tổ chức, cá nhân đang khai thác, sử dụng MSMV trong mục đích kinh doanh, công bố thông tin trên sản phẩm hàng hóa theo quy định của pháp luật. Phát hiện, phòng ngừa và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về MSMV. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho người tiêu dùng và toàn xã hội hiểu rõ các quy định pháp luật về MSMV nhằm bảo vệ quyền lợi, lợi ích của doanh nghiệp, người tiêu dùng; đồng thời tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về MSMV.

## **2. Yêu cầu**

Hoạt động thanh tra phải tuân thủ quy định của pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm; đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, không làm cản trở đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra; thực hiện nghiêm túc chế độ bảo mật và chế độ thông tin, báo cáo. Qua thanh tra phát hiện có sai phạm, phải làm rõ nguyên nhân, phân định trách nhiệm và kiến nghị biện pháp xử lý kịp thời về các sai phạm, hạn chế trong cơ chế phối hợp thực hiện trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị quản lý.

Tăng cường sự phối hợp giữa trung ương và địa phương; các Sở, ngành trong công tác quản lý nhà nước về thực hiện các dự án thuộc Chương trình NTMN; hoạt động kinh doanh xăng dầu; khai thác, sử dụng MSMV. Tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

## **II. Nội dung, phạm vi, đối tượng thanh tra**

### **1. Thanh tra các dự án thuộc Chương trình NTMN**

#### **1.1. Nội dung thanh tra**

- Trình tự, thủ tục đề xuất, xét hồ sơ, giao trực tiếp dự án: điều kiện, yêu cầu của tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ.

- Việc thực hiện các nội dung khoa học của dự án; chấp hành các quy định về tài chính cho hoạt động KH&CN trong quá trình thực hiện dự án do Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý hoặc phần vốn đối ứng của ngân sách địa phương trong quá trình thực hiện dự án do Trung ương trực tiếp quản lý (nếu có).

- Kết quả thực hiện dự án: Sự ổn định, bền vững của các mô hình; việc thông tin, tuyên truyền, phổ biến kết quả để nâng cao hiệu quả nhân rộng mô hình; việc xây dựng cơ chế hỗ trợ và tổ chức thực hiện nhân rộng kết quả dự án vào sản xuất tại địa phương; số lượng các mô hình được nhân rộng.

## **1.2. Phạm vi thanh tra**

Các dự án thuộc Chương trình NTMN trên địa bàn tỉnh, bao gồm cả loại do Trung ương trực tiếp quản lý và loại ủy quyền địa phương quản lý được triển khai thực hiện trong giai đoạn từ năm 2011 đến tháng 6/2018 (*Ngoại trừ các dự án đã được thanh tra, kiểm toán nhưng không có dấu hiệu vi phạm hoặc các dự án đã được cơ quan có thẩm quyền điều tra, khởi tố*) (Danh sách các dự án đính kèm).

## **1.3. Đối tượng thanh tra**

Các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện dự án thuộc Chương trình NTMN.

Ngoài ra, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tham gia, phối hợp theo quy định của pháp luật.

## **2. Thanh tra chuyên đề về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng xăng dầu**

Để tránh chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh, kiểm tra doanh nghiệp, với nội dung này không thành lập đoàn thanh tra, kế thừa kết quả của Đoàn kiểm tra liên ngành điều kiện kinh doanh xăng và khí dầu mỏ hóa lỏng do Sở Công Thương chủ trì tại Công văn số 2170/UBND-TM ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh.

## **3. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sử dụng MSMV**

Đối với nội dung này không thành lập đoàn thanh tra, lồng ghép nội dung kiểm tra MSMV vào cuộc kiểm tra hàng đóng gói sẵn theo Kế hoạch kiểm tra Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng năm 2018.

## **III. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Khoa học và Công nghệ:**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh thành lập Đoàn thanh tra liên ngành thanh tra các dự án khoa học và công nghệ thuộc Chương trình NTMN trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ (*01 Trưởng đoàn, 01 thành viên*), Phòng Quản lý khoa học (*01 thành viên*), Thanh tra Sở Tài chính (*01 thành viên*), Thanh tra Sở Nông nghiệp và PTNT (*01 thành viên*) và Phòng PA 81- Công an tỉnh (*01 thành viên*).

- Lập Kế hoạch chi tiết thanh tra các dự án thuộc Chương trình NTMN.

- Chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng kế thừa kết quả thanh tra chuyên đề về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu của Đoàn kiểm tra liên ngành điều kiện kinh doanh xăng và khí dầu mỏ hóa lỏng do Sở Công Thương chủ trì; gửi Thanh tra Sở tổng hợp.

- Chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng lồng ghép nội dung kiểm tra mã số mã vạch vào cuộc kiểm tra hàng đóng gói sẵn theo Kế hoạch kiểm tra Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng năm 2018; gửi kết quả về Thanh tra Sở tổng hợp.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra và giải quyết các khó khăn, phát sinh trong quá trình thanh tra.

- Thông tin, tuyên truyền các cuộc thanh tra theo kế hoạch.

- Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm sau khi kết thúc các cuộc thanh tra.

**2. Sở Công Thương:** Chỉ đạo Đoàn kiểm tra liên ngành điều kiện kinh doanh xăng và khí dầu mỏ hóa lỏng, cung cấp kết quả thanh tra cho Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để tổng hợp, báo cáo.

**3. Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh:** phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thanh tra các dự án khoa học và công nghệ thuộc Chương trình NTMN trên địa bàn tỉnh.

**4. Thời gian tiến hành thanh tra:** Từ ngày 01/8/2018 đến ngày 30/10/2018.

**5. Xử phạt vi phạm hành chính và xử lý các vi phạm khác**

- Các hành vi vi phạm trong triển khai thực hiện các dự án KH&CN thuộc Chương trình NTMN phát hiện được qua thanh tra phải được xử lý nghiêm, kịp thời theo quy định của pháp luật.

- Các chế tài xử phạt vi phạm hành chính trong triển khai các dự án thuộc Chương trình NTMN áp dụng quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 64/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; số 93/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2013/NĐ-CP.

- Hành vi vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Trường đoàn thanh tra thì Trường đoàn thanh tra xử phạt vi phạm hành chính; Hành vi vi phạm ngoài thẩm quyền của Trường đoàn thanh tra thì báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ và chuyển hồ sơ đến cơ quan chức năng xử lý theo quy định.

**6. Chế độ thông tin báo cáo**

Báo cáo nhanh kết quả thanh tra gửi UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ theo tháng (*trước ngày 25 hàng tháng*). Báo cáo tổng kết các cuộc thanh tra trước ngày 15/11/2018.

**7. Kinh phí thực hiện thanh tra**

Kinh phí triển khai hoạt động thanh tra được thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 72 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

Từ nguồn kinh phí thanh tra khoa học công nghệ năm 2018.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Công Thương, Công an tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Chi cục TC-ĐL-CL;
- Lưu: VT, KHCN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Quân Chính**

**Danh sách các dự án thuộc Chương trình NTMN trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thuộc phạm vi thanh tra  
Giai đoạn từ năm 2011 đến tháng 6 năm 2018**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 31/.../2018 của UBND tỉnh Quảng Trị)



**I. Dự án do Trung ương quản lý**

TT	Tên dự án	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì	Tổ chức hỗ trợ ứng dụng	Ghi chú
<b>I.1</b>	<b>Giai đoạn 2011-2015</b>				
1	Dự án: “Xây dựng mô hình sản xuất chế phẩm sinh học và ứng dụng để xử lý các phế phụ phẩm nông nghiệp tại tỉnh Quảng Trị”.	04/2011 - 03/2014	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ Quảng Trị	Viện Môi trường Nông nghiệp Việt Nam	
2	Dự án: Xây dựng mô hình cung cấp thông tin KH&CN về nông thôn và miền núi tỉnh Quảng Trị”.	07/2011 - 07/2013	Trung tâm Tin học - Thông tin KH&CN tỉnh Quảng Trị.	Trung tâm Giao dịch thông tin công nghệ Việt Nam - Cục Thông tin KH&CN Quốc Gia	
3	Dự án: “Xây dựng mô hình nuôi công nghiệp tôm thẻ chân trắng vụ Thu Đông trên vùng cát ven biển tỉnh Quảng Trị”.	4/2013-3/2015	Cty TNHH MTV Việt Nam Thiên Thôn An Lợi, xã Triệu An, huyện Triệu Phong. ĐT: 0919299125	Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản III. 33 Đặng Tất, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. ĐT: 0583831138.	
4	Dự án: “Xây dựng mô hình ứng dụng công nghệ sử dụng năng lượng mặt trời tại các xã khó khăn vùng nông thôn có “Thôn ứng dụng tiến bộ KH&CN” tỉnh Quảng Trị”.	04/2013 - 03/2015	Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Tổng Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Thanh Thủy. Lô S8, Đường N8, KCN Hòa Xá, tỉnh Nam Định. ĐT: 03506555295	

<b>I.2</b>	<b>Giai đoạn 2016- 06/2018</b>				
1	Ứng dụng tiến bộ KH&CN trong chăn nuôi bò nhằm chuyển đổi sinh kế cho người dân ở vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển tỉnh Quảng Trị	9/2017 -8/2020	Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Quảng Trị	Đại học Nông Lâm – Đại học Huế	
2	Ứng dụng công nghệ sản xuất giống nấm dạng dịch thể, phục vụ nuôi trồng, chế biến nấm trong mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị vùng cát ven biển chịu ảnh hưởng sự cố môi trường biển và miền núi tỉnh Quảng Trị	9/2017 - 02/2020	Trạm NC-TN và Phát triển Nấm - Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Quảng Trị	Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển nấm – Viện Di truyền Nông nghiệp Việt Nam	

## II. Dự án do Trung ương ủy quyền địa phương quản lý

<b>TT</b>	<b>Tên dự án</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Tổ chức chủ trì</b>	<b>Tổ chức hỗ trợ ứng dụng</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I.1</b>	<b>Giai đoạn 2011-2015</b>				
1	Ứng dụng công nghệ sinh học sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ nguồn than bùn sẵn có tại địa phương ở quy mô công nghiệp phục vụ phát triển cây cao su tại tỉnh Quảng Trị	01/2012 - 12/2013 Gia hạn 30/7/2014	Công ty Cổ phần Phân vi sinh Quảng Trị	Công ty Cổ phần Thiên Sinh Đường ĐT 744, Ấp 3, xã An Tây, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương ĐT: 0650578444	